

## **PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

### **CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

#### **I. Giới thiệu:**

##### **1. Mô tả khái quát về dự án.**

##### **1.1. Khái quát về dự án**

- Tên dự án: Trụ sở Agribank chi nhánh Nghệ An.
- Chủ đầu tư: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.
- Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đáp ứng nhu cầu làm việc, phát triển hoạt động kinh doanh của chi nhánh Nghệ An và khẳng định thương hiệu Agribank.
- Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp II.
- Quy mô: Nhà làm việc: Công trình dân dụng, Cấp II, 01 tầng hầm + 08 tầng nổi + 01 tầng tum kỹ thuật; tổng diện tích sàn 4.392m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng 617 m<sup>2</sup>, chiều cao công trình 38,55m (tính từ cốt sân đường nội bộ đến đỉnh mái). Dự kiến bố trí như sau:
  - + Tầng hầm: Diện tích 502m<sup>2</sup>. Khu vực để xe: 308,9m<sup>2</sup>. Phòng bảo vệ: 8,8m<sup>2</sup>. Phòng KT điện: 16,4m<sup>2</sup>. Phòng bơm: 12,5m<sup>2</sup>. Phòng điều khiển XLNT: 8,4m<sup>2</sup>. Chỗ để xe cho người khuyết tật: 2,16m<sup>2</sup>. Sảnh thang máy: 10,9m<sup>2</sup>. Diện tích lối ra vào tầng hầm + tầng hầm: 133,94m<sup>2</sup>.
  - + Tầng 1: Diện tích: 617m<sup>2</sup>. Khu giao dịch khách hàng: 268m<sup>2</sup>. Kho tiền: 31m<sup>2</sup>. Phòng đệm: 12m<sup>2</sup>. TP Kế toán: 27,5m<sup>2</sup>. Locker: 12m<sup>2</sup>. Diện tích thang bộ + khu WC + sảnh + phòng KT: 266,5m<sup>2</sup>.
  - + Tầng 2: Diện tích: 516m<sup>2</sup>. Phòng Tổng hợp: 74,9m<sup>2</sup>. Phòng TT Quốc tế: 117,4m<sup>2</sup>. Phòng Phó giám đốc: 85,6m<sup>2</sup>. Diện tích thang bộ + khu WC + sảnh + Phòng KT + hành lang: 238,1m<sup>2</sup>.
  - + Tầng 3: Diện tích 456m<sup>2</sup>. Phòng khách hàng cá nhân: 71,8m<sup>2</sup>. Phòng KHCHN: 117,4m<sup>2</sup>. Phòng phó giám đốc: 85,6m<sup>2</sup>. Diện tích thang bộ + khu WC + sảnh + Phòng KT + hành lang: 181,2m<sup>2</sup>.
  - + Tầng 4: Diện tích 456m<sup>2</sup>. Phòng TPKH Doanh nghiệp 30,4m<sup>2</sup>. Phòng thẩm định 43m<sup>2</sup>. Phòng Phó GĐ: 85,6m<sup>2</sup>. Phòng KH Doanh nghiệp: 117,4m<sup>2</sup>. Diện tích thang bộ + khu WC + sảnh + Phòng KT + hành lang: 179,6m<sup>2</sup>.
  - + Tầng 5: Diện tích 456m<sup>2</sup>. Phòng TP Tổng hợp: 30,4m<sup>2</sup>. Phòng họp: 42,8m<sup>2</sup>. Phòng giám đốc chi nhánh+phục vụ: 141,2m<sup>2</sup>. Phòng nghỉ giám đốc: 23,8m<sup>2</sup>. Phòng tiếp khách: 50,8m<sup>2</sup>. Diện tích thang bộ + khu WC + sảnh + Phòng KT + hành lang: 167m<sup>2</sup>.
  - + Tầng 6: Diện tích 456m<sup>2</sup>. Phòng Kế hoạch: 30,4m<sup>2</sup>. Phòng kiểm tra: 42,8m<sup>2</sup>. Phòng Phó giám đốc: 85,6m<sup>2</sup>. Phòng họp hội nghị: 117,4m<sup>2</sup>. Diện tích thang bộ + khu WC + sảnh + Phòng KT + hành lang: 179,8m<sup>2</sup>.
  - + Tầng 7: Diện tích 456m<sup>2</sup>. Phòng truyền thống 58,5m<sup>2</sup>. Phòng máy chủ:

15,9m<sup>2</sup>. Phòng làm việc: 50,7m<sup>2</sup>. Phòng làm việc: 52,1m<sup>2</sup>. Phòng tiếp khách VIP 75,4m<sup>2</sup>. Diện tích thang bộ + khu WC + sảnh + Phòng KT + hành lang: 203,4m<sup>2</sup>.

+ Tầng 8: Diện tích 456m<sup>2</sup>. Khu vực giải lao: 66,7m<sup>2</sup>. Phòng hội nghị: 177,7m<sup>2</sup>. Phòng khánh tiết: 17,2m<sup>2</sup>. Diện tích thang bộ + khu WC + sảnh + Phòng KT + hành lang: 194,4m<sup>2</sup>.

+ Tầng tum kỹ thuật: Diện tích 76m<sup>2</sup>. Phòng kỹ thuật: 29,5m<sup>2</sup>. Phòng kỹ thuật thang máy: 12m<sup>2</sup>. Diện tích thang bộ + phòng KT: 34,5m<sup>2</sup>.+ Hạng mục phụ trợ khác: Nhà bảo vệ; Nhà để xe; Nhà đặt máy phát điện + trạm bơm; Bể nước ngầm; Sân đường; cây xanh; Giao thông nội bộ, cổng hàng rào, điện nước ngoài nhà.

## **1.2. Khái quát về gói thầu**

- Tên gói thầu: Tư vấn thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở  
- Nguồn vốn: Vốn nhà nước ngoài đầu tư công dành cho đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản cố định của Agribank

- Địa điểm xây dựng: Số 364 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Trường Vĩnh, Nghệ An.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày.

- Mức thuế GTGT trong giá dự thầu của nhà thầu áp dụng 10%

## **1.3. Mục đích tuyển chọn nhà thầu.**

Nhằm lựa chọn nhà thầu đủ điều kiện năng lực và kinh nghiệm về lập hồ sơ Thiết kế BVTC, lập dự toán công trình, lập BIM đảm bảo thiết kế công trình có chất lượng tốt nhất, có tính thẩm mỹ cao, phù hợp quy hoạch và quy mô tính chất chức năng công trình, đáp ứng các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng công trình và các yêu cầu kỹ thuật khác theo quy đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

## **II. Phạm vi công việc:**

### *1. Phạm vi công việc của nhà thầu.*

- Đề xuất các ý kiến mà nhà thầu cho là cần thiết và phù hợp với Dự án mà chưa được chủ đầu tư cho vào E-HSMT;

- Nghiên cứu thuyết minh dự án, thiết kế cơ sở đã được duyệt, khảo sát hiện trường và trình cho Chủ đầu tư mọi sản phẩm thiết kế của công trình, hạng mục công trình bao gồm các bản vẽ, thuyết minh thiết kế, các bản tính, chỉ dẫn kỹ thuật, dự toán xây dựng công trình, quy trình bảo trì công trình, tập tin BIM... phù hợp với qui định của pháp luật về xây dựng;

- Tham gia các cuộc họp có liên quan tới thiết kế tại công trường hoặc giao ban khi được chủ đầu tư triệu tập trong quá trình xây dựng công trình;

- Tham gia nghiệm thu các giai đoạn xây lắp, nghiệm thu chạy thử thiết bị, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình và toàn bộ công trình nếu chủ đầu tư yêu cầu;

- Phối hợp cùng Chủ đầu tư trong việc xin thỏa thuận về phòng cháy chữa cháy và bản cam kết môi trường đối với sản phẩm do tư vấn thiết kế lập;

- Giám sát tác giả và làm rõ thiết kế, sửa đổi thiết kế (nếu có) trong quá trình thiết kế và thi công xây dựng công trình.

\* Thời gian thực hiện: tối đa 45 ngày (không kể thời gian thẩm tra, thẩm định và phê duyệt).

*2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn.*

2.1. Nhiệm vụ thiết kế, lập báo cáo, lập mô hình BIM và giám sát tác giả:

- Nhà thầu phải áp dụng các công nghệ hiện đại với tính khả thi cao trong xây dựng phù hợp với đặc thù chức năng công trình;

- Thiết kế đúng yêu cầu của chủ đầu tư, bảo đảm đúng với nội dung bước thiết kế, đủ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán chi tiết các hạng mục của công trình, có các chỉ dẫn chi tiết bảo đảm đọc đúng, dễ hiểu và thực hiện đúng ý đồ của tác giả thiết kế;

- Nội dung áp dụng BIM: Lập mô hình hiện trạng; Thiết kế dựa trên nền tảng BIM; Đánh giá thiết kế; Phối hợp 3D.

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng thiết kế (bao gồm cả tính chính xác của tiên lượng, dự toán). Trong trường hợp phải thi công xây dựng lại một phần việc nào đó hoặc do thiết kế sai phải thi công lại ảnh hưởng đến các phần việc khác thì Nhà thầu phải chịu trách nhiệm do lỗi của mình gây ra;

- Nhà thầu chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư, trước pháp luật về thực hiện đúng thủ tục đầu tư và xây dựng, về chất lượng sản phẩm tư vấn của mình trong hồ sơ thiết kế - dự toán, những nội dung tư vấn khác chịu sự kiểm tra thường xuyên của Chủ đầu tư và cơ quan quản lý Nhà nước về đầu tư xây dựng;

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý trước Chủ đầu tư về chất lượng sản phẩm thiết kế của mình, đảm bảo an toàn và ổn định của kết cấu, có kiến trúc, quy hoạch phù hợp với dự án đã được duyệt, có biện pháp đảm bảo an toàn môi sinh - môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ công trình trong quá trình xây dựng và đưa vào sử dụng;

- Sản phẩm thiết kế phải phù hợp với quy chuẩn hiện hành về xây dựng, tiêu chuẩn kỹ thuật của Nhà nước, của ngành, nhiệm vụ thiết kế và hợp đồng giao nhận thầu thiết kế. Sản phẩm thiết kế phải phù hợp với nội dung theo trình tự thiết kế, có thuyết minh và chỉ dẫn kỹ thuật thi công đối với bộ phận chịu lực quan trọng của công trình. Trường hợp thi công phức tạp, có thuyết minh về sử dụng và bảo trì công trình, có ghi rõ quy cách chủng loại, tính năng yêu cầu cần thiết của vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình;

- Hồ sơ thiết kế xây dựng phải xác định đúng tại vị trí xây dựng công trình, phản ánh đúng hiện trạng mặt bằng xây dựng, địa hình địa chất công trình và địa chất thủy

văn. Kết quả hồ sơ thiết kế phải được Người thiết kế và Chủ đầu tư nghiệm thu để sử dụng đúng quy trình kỹ thuật;

- Nhà thầu có trách nhiệm và cùng Chủ đầu tư hướng dẫn các Nhà thầu xây lắp đi thăm quan hiện trường;

- Việc giải thích hồ sơ thiết kế là trách nhiệm của Nhà thầu tư vấn đối với các Nhà thầu xây lắp. Các văn bản gửi cho chủ đầu tư và cho Nhà thầu tùy thuộc uỷ quyền của Chủ đầu tư cho đơn vị tư vấn;

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về các số liệu tính toán thiết kế, dự toán và giải trình, sửa đổi hồ sơ với các cơ quan thẩm định và cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, thiết bị, tổng dự toán chỉ được Bên mời thầu chấp nhận khi có quyết định phê duyệt và là cơ sở để thanh toán chi phí tư vấn cho Nhà thầu.

- Nhà thầu phải thực hiện công tác giám sát tác giả trong suốt quá trình thi công xây lắp, hoàn thiện, nghiệm thu công trình và bảo hành theo quy định;

- Theo dõi, phối hợp giải quyết các vướng mắc, thay đổi, phát sinh về thiết kế trong quá trình mua sắm và thi công;

- Kiểm tra, nghiệm thu các hạng mục trong quá trình thi công xây lắp;

- Nhà thầu chịu trách nhiệm giải trình trước các cơ quan thẩm quyền và chịu chi phí liên quan (như hội họp, đi lại...) chịu trách nhiệm giải thích nếu có bất cứ khiếu nại gì của Nhà thầu thi công về hồ sơ thiết kế của tư vấn;

- Nghiêm cấm nhà thầu nhận thiết kế quá phạm vi đã đăng ký hoặc mượn danh nghĩa của tổ chức thiết kế khác dưới bất kỳ hình thức nào;

- Thực hiện chế độ bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;

- Nhà thầu phải bồi thường bằng toàn bộ chi phí khắc phục thực tế và gánh chịu những tổn hại cho Chủ đầu tư, các nhân viên của Chủ đầu tư đối với các khiếu nại, hỏng hóc, mất mát và các chi phí (bao gồm phí và các chi phí pháp lý) có liên quan đến tài sản bị thất thoát được cơ quan thanh tra/kiểm tra phát hiện và kết luận là do Nhà thầu tư vấn tính toán sai số lượng, khối lượng công việc trong dự toán xây dựng công trình so với thiết kế được lập;

- Chủ nhiệm thiết kế và các Chủ trì thiết kế phải chịu trách nhiệm cá nhân về chất lượng và tính đúng đắn của đồ án thiết kế, giải pháp kỹ thuật nêu ra và tiên lượng thiết kế;

- Khi có yêu cầu bổ sung, sửa đổi hoặc thiết kế lại của Chủ đầu tư trong phạm vi chủ trương của dự án từ đầu (cũng như các bên thẩm tra, thẩm định và phê duyệt), Nhà thầu có trách nhiệm hoàn thành đến khi được chấp nhận;

- Bảo đảm đúng tiến độ đề ra;

- Nhà thầu phải cử các cán bộ đủ tiêu chuẩn về bằng cấp, kinh nghiệm cần thiết cho việc thiết kế đồ án xây dựng trên; Trong trường hợp cần thiết, để đẩy nhanh tiến độ và chất lượng bản vẽ thiết kế, khi có yêu cầu của Chủ đầu tư bằng văn bản, nhà thầu phải

bố trí nhân sự đến làm việc trực tiếp tại Trụ sở của Chủ đầu tư đúng theo số lượng, vị trí và thời gian làm việc Chủ đầu tư yêu cầu.

- Trong quá trình thi công công trình, nếu có vấn đề nảy sinh do thiếu sót của Nhà thầu, Nhà thầu nhanh chóng sửa chữa, khắc phục và bổ sung để không ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án;

- Trong quá trình thi công công trình, Nhà thầu phải cử đại diện uỷ quyền của mình giám sát tác giả theo quy định và ký các Biên bản nghiệm thu theo quy định hiện hành.

- Toàn bộ công tác lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán nhà thầu thực hiện để xác định chi phí thực hiện áp dụng theo lương chuyên gia.

\* Thời gian thực hiện: tối đa 45 ngày (không kể thời gian thẩm tra, thẩm định và phê duyệt).

## 2.2. Yêu cầu về sản phẩm của nhà thầu

a) Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình phù hợp với thiết kế cơ sở và Dự án đầu tư xây dựng được duyệt, đáp ứng các yêu cầu sau:

- Thuyết minh gồm có các nội dung theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ về Quản lý chất lượng xây dựng công trình, nhưng phải tính toán lại và làm rõ phương án lựa chọn kỹ thuật, lựa chọn thiết bị, so sánh các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật kiểm tra các số liệu và làm căn cứ thiết kế; các chỉ dẫn kỹ thuật; giải thích những nội dung mà bản vẽ thiết kế chưa thể hiện được, phù hợp với HSMT của chủ đầu tư đặt ra;

- Hồ sơ thiết kế được lập cho công trình bao gồm: thuyết minh thiết kế, các bản vẽ thiết kế, các bản tính, chỉ dẫn kỹ thuật, các tài liệu khảo sát xây dựng liên quan, quy trình bảo trì công trình, dự toán xây dựng công trình. Các bản vẽ thiết kế cho từng công trình bao gồm nhưng không giới hạn như sau:

+ Bản vẽ và thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công - Phần thân

+ Bản vẽ và thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công - Phần kiến trúc

+ Bản vẽ và thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công - Phần hệ thống điện

+ Bản vẽ và thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công - Phần hệ thống điện nhẹ

+ Bản vẽ và thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công - Phần hệ thống báo cháy và chữa cháy

+ Bản vẽ và thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công - Phần cấp nước trong, ngoài nhà

+ Bản vẽ và thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công - Phần thoát nước trong, ngoài nhà

+ Bản vẽ và thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công - Phần hạ tầng.

+ Bản vẽ và thuyết minh thiết kế trạm biến áp và đường dây.

- Lập và bàn giao chủ đầu tư quy trình bảo trì công trình, bộ phận công trình do mình thiết kế;

- Bản vẽ thể hiện chi tiết về các kích thước, thông số kỹ thuật chủ yếu, vật liệu chính đảm bảo đủ điều kiện để lập dự toán xây dựng công trình;

- Dự toán xây dựng công trình phải được lập phù hợp với thiết kế, các chế độ chính sách quy định về lập và quản lý chi phí xây dựng công trình và mặt bằng giá xây dựng công trình.

- Dữ liệu BIM của công trình theo các định dạng gốc và định dạng chuẩn IFC 4.0 hoặc các định dạng mở khác phù hợp với đặc thù, tính chất của công trình bằng các thiết bị lưu trữ phổ biến. Dữ liệu BIM có thể bao gồm nhiều tệp tin những dung lượng mỗi tệp tin không qua 500 MB. Dữ liệu BIM phải có các thông tin thể hiện được vị trí, hình dạng không gian ba chiều của công trình và đầy đủ kích thước chủ yếu các bộ phận chính của công trình theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

b) Số lượng hồ sơ bao gồm thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế và dự toán xây dựng công trình (có kèm theo thông báo giá vật tư, vật liệu của địa phương nơi xây dựng công trình vào thời điểm trình dự toán) được lập là 09 bộ.

c) Quy cách Bản vẽ và tài liệu:

- Bản vẽ: khổ A2/A3, đóng quyển (tập): 10 bộ

- Thuyết minh thiết kế và dự toán: khổ A4, đóng quyển (tập): 10 bộ

- 01 đĩa CD ghi toàn bộ dữ liệu nêu trên.

2.3. Yêu cầu cụ thể về công tác thiết kế - dự toán, BIM:

a) Đối với công tác thiết kế

i. Yêu cầu về kiến trúc

Trên cơ sở bản vẽ thiết kế cơ sở, các giải pháp thiết kế đưa ra phải đáp ứng nhu cầu công năng sử dụng, hình khối, đường nét, màu sắc hài hòa đáp ứng thẩm mỹ. Kiến trúc các công trình phải đảm bảo các yêu cầu về quy hoạch kiến trúc trong tổng thể, hài hòa và gắn kết với cảnh quan xung quanh của khu vực.

Giải pháp thiết kế phải sáng tạo và đạt hiệu quả cao.

ii. Yêu cầu về kết cấu

- Nêu ra các giải pháp kết cấu hợp lý, đặc biệt là kết cấu nền móng và phần thân. Cần có các phương án kết cấu, đánh giá ưu nhược điểm của từng phương án về độ an toàn, giá thành, biện pháp thi công... để lựa chọn phương án tối ưu.

- Các thông số đầu vào để tính toán kết cấu như tải trọng tác động, tải trọng gió tĩnh, gió động, tính toán kháng chấn cho kết cấu công trình đều phải được phân tích và lựa chọn phương án tối ưu nhất

iii. Yêu cầu về hệ thống điện, nước, phòng cháy chữa cháy:

- Nêu ra các giải pháp thiết kế hệ thống điện, đánh giá phân tích giữa các giải pháp, đánh giá ưu nhược điểm của từng phương án về độ an toàn, giá thành, thuận tiện trong sử dụng

- Đưa ra các giải pháp về hệ thống cấp thoát nước cho hạng mục và cho tổng thể các hạng mục khác một cách hợp lý

- Đưa ra giải pháp thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy hợp lý đảm bảo khả năng phòng cháy và chữa cháy kịp thời khi xảy ra sự cố.

iv. Yêu cầu về hệ thống thông gió và điều hòa không khí

- Nêu ra các giải pháp thiết kế hệ thống thông gió đảm bảo sự thông thoáng ở các khu vực (đặc biệt là tầng hầm) và loại bỏ các vùng khí quần có hại.

- Đưa ra các giải pháp thiết kế hệ thống điều hòa không khí đảm bảo tính thẩm mỹ và hơi lạnh được dàn đều tại các khu vực thiết kế lắp điều hòa.

v. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được lập cho tất cả các hạng mục theo các quy định hiện hành đảm bảo đủ điều kiện để được thẩm định, phê duyệt và triển khai thi công

vi. Giải pháp thiết kế phù hợp với vật tư, vật liệu xây lắp và khả năng thi công và phải bám sát vào nội dung và phạm vi thiết kế cơ sở đã được phê duyệt

b) Đối với công tác lập dự toán

- Lập dự toán phải căn cứ vào những các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng cơ bản;

- Khối lượng xây lắp và thiết bị đảm bảo chính xác và đầy đủ so với thiết kế;

- Dự toán cần phải lập riêng theo từng hạng mục công trình.

c) Đối với công tác lập BIM

\* Xây dựng mô hình hiện trạng:

- Tạo lập mô hình 3D về hiện trạng của công trình. Mô hình này có thể được xây dựng bằng nhiều phương pháp: bao gồm quét laser hoặc các kỹ thuật khảo sát thông thường, tùy thuộc vào các yêu cầu và mục đích khảo sát. Khi mô hình được xây dựng, nó có thể được sử dụng để tra cứu các thông tin về địa điểm xây dựng cho cả công trình.

Ứng dụng này cung cấp cơ sở cho việc lập kế hoạch, lên phương án đồng thời cũng là đầu vào quan trọng quyết định đến chất lượng các công việc sẽ sử dụng ở giai đoạn sau.

- Sản phẩm:

+ Mô hình đám mây điểm (pointcloud) của hiện trạng công trình;

+ Mô hình chi tiết hiện trạng;

+ Mô hình tham số bao gồm dữ liệu của các thành phần công trình hiện tại.

*4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV*

**III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

- Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm lên danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc;

- Theo tiến độ của nhà thầu đề xuất trong HSDT, nhà thầu phải có kế hoạch hoàn thành các phần công việc thiết kế theo từng giai đoạn. Khi xong mỗi phần công việc như: Thiết kế kiến trúc, kết cấu, điện, nước,... Nhà thầu báo cáo cho Chủ đầu tư và gửi một bộ bản vẽ dự thảo kèm thuyết minh để chủ đầu tư kiểm tra;

- Nhà thầu tư vấn thiết kế có trách nhiệm chỉnh sửa hồ sơ thiết kế theo yêu cầu của cơ quan thẩm tra thiết kế, dự toán và Chủ đầu tư cho đến khi hồ sơ được cấp có thẩm quyền ra quyết định phê duyệt;

- Việc báo cáo về công việc và trao đổi ý kiến phải được duy trì thường xuyên trong suốt quá trình làm việc. Bất cứ tại giai đoạn nào, khi chủ đầu tư cần thiết đều có thể kiểm tra về tiến độ thực hiện, mức độ hoàn thành công việc của Nhà thầu để giảm rủi ro cũng như có sự phối hợp cụ thể. Ngoài những báo cáo thường xuyên theo cam kết, Nhà thầu cũng không có quyền từ chối làm các báo cáo đột xuất khi Chủ đầu tư yêu cầu.

**\* Chế độ Báo cáo**

Trong quá trình thực hiện lập thiết kế BVTC, nhà thầu có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo thời gian nêu trong bảng dưới đây hoặc báo cáo bất thường trong bất kỳ lúc nào theo yêu cầu của Chủ đầu tư, như sau:

STT	Loại báo cáo	Thời hạn nộp báo cáo	Nội dung yêu cầu báo cáo
1	Báo cáo đầu kỳ	Sau 05 ngày kể từ khi có quyết định triển khai bước lập thiết kế BVTC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả huy động chuyên gia</li> <li>- Kết quả khảo sát và chuẩn bị các tài liệu phục vụ công tác thiết kế kỹ thuật</li> <li>- Phương án thiết kế và dự kiến tiến độ cụ thể theo tuần, tháng</li> </ul>
2	Báo cáo hoàn thành từng phần thiết kế	Trong vòng 05 ngày kể từ khi hoàn thành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả công việc theo tiến độ đã được dự kiến trong kỳ báo cáo</li> <li>- Khối lượng, số lượng bản vẽ thuyết minh đã hoàn thành</li> </ul>
3	Báo cáo hoàn thành	Tối đa 10 ngày sau hoàn thành công tác thiết kế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tóm tắt toàn bộ kết quả công việc đã đạt được</li> <li>- Các ý kiến của các chuyên gia bổ sung hoàn thiện trong TKBVTC-DT (nếu có)</li> <li>- Các vấn đề khác liên quan</li> </ul>

**IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

1. Năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu: Đáp ứng theo yêu cầu quy định tại E-HSMT

2. Năng lực, kinh nghiệm của nhân sự nhà thầu bố trí tham gia thực hiện:

- Đáp ứng theo yêu cầu quy định tại E-HSMT
- Có kế hoạch và biểu tiến độ chi tiết làm việc để đạt hiệu quả cao nhất, trong đó nhà thầu phải trình bày rõ ràng nhiệm vụ mà nhà thầu phải thực hiện
- Kế hoạch triển khai nhân sự phải chi tiết cụ thể đối với nhiệm vụ mà nhà thầu phải thực hiện.
- Trong trường hợp cần thiết, để đẩy nhanh tiến độ và chất lượng bản vẽ thiết kế, khi có yêu cầu của Chủ đầu tư bằng văn bản, nhà thầu phải bố trí nhân sự đến làm việc

trực tiếp tại Trụ sở của Chủ đầu tư đúng theo số lượng, vị trí và thời gian làm việc Chủ đầu tư yêu cầu.

- Không được sử dụng tài liệu của Chủ đầu tư một cách bừa bãi, tiếp cận và tiết lộ thông tin khi chưa được phép của chủ đầu tư.

- Tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn được áp dụng cho công trình; lập và lưu trữ hồ sơ liên quan đến việc thực hiện dự án đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ được giao theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm do mình đảm nhận theo pháp luật hiện hành.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu trong báo cáo và hồ sơ trình cho chủ đầu tư phê duyệt

- Báo cáo chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu và thanh quyết toán các hạng mục công trình thuộc dự án theo đúng quy định

- Bồi thường thiệt hại khi sử dụng thông tin, tài liệu không phù hợp gây ảnh hưởng đến chất lượng công việc và vi phạm hợp đồng đã ký kết với chủ đầu tư.

- Đối với nhân sự của nhà thầu cần ghi rõ số điện thoại tham chiếu trong mẫu 07 Lý lịch chuyên gia tư vấn.

- Trong trường hợp tiến độ yêu cầu cấp bách Chủ đầu tư có thể yêu cầu Nhà thầu bổ sung thêm nhân sự để đảm bảo tiến độ thực hiện.

#### **V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

- Bên mời thầu sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nhà thầu tư vấn thực thi nhiệm vụ tại công trình như vào hiện trường, tham khảo hồ sơ các thông tin cần thiết và các tài liệu khác liên quan đến dự án khi nhà tư vấn yêu cầu để thực hiện các dịch vụ tư vấn

- Bên mời thầu sẽ cử cán bộ phối hợp với nhà thầu tư vấn trong quá trình làm việc thiết kế.

- Bên mời thầu sẽ có trách nhiệm cung cấp những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà thầu trong quá trình thực hiện và hoàn thành công việc.

- Hỗ trợ nhà thầu trong việc lập công văn gửi các đơn vị chức năng trong việc xin thỏa thuận về phòng cháy chữa cháy, cam kết bảo vệ môi trường đối với sản phẩm tư vấn;

- Có trách nhiệm và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.